

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt E-HSMT

Gói thầu: Giám sát thi công (Các công trình SCL năm 2026 khu vực Giồng Riềng, Gò Quao)

Các công trình:

- Sửa chữa đường dây trung hạ thế các khu vực huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang năm 2026;
- Sửa chữa đường dây trung hạ thế và trạm biến áp các khu vực huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang năm 2026.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC AN GIANG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 của Quốc hội ngày 29/11/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư 80/2025/TT-BTC ngày 08/8/2025 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-HDTV ngày 20/3/2025 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định về công tác đấu thầu sử dụng chi phí sản xuất kinh doanh trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-EVN ngày 06/6/2025 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định quản lý tài sản, nguồn vốn và huy động vốn trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-HĐTV ngày 30/4/2025 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành “Quy định về công tác đấu thầu sử dụng chi phí sản xuất kinh doanh trong Tổng công ty Điện lực miền Nam”;

Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-EVNSPC ngày 01/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành Quy chế phân cấp quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc các đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam; Quyết định số 1824/QĐ-EVNSPC ngày 17/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong “Quy chế phân cấp thẩm quyền quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam” được ban hành theo Quyết định số 1677/QĐ-EVNSPC ngày 01/06/2025;

Căn cứ Quyết định số 1932/QĐ-EVNSPC ngày 24/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc giao danh mục sửa chữa lớn năm 2026 cho Công ty Điện lực Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-HĐTV ngày 27/6/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành Quy định về công tác Quản lý kỹ thuật trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 821/QĐ-PCAG ngày 06/8/2025 của Giám đốc Công ty Điện lực An Giang về việc ban hành Quy định Quản lý thực hiện công tác Sửa chữa lớn trong Công ty Điện lực An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1692/QĐ-PCAG ngày 27/10/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Giám sát thi công (Các công trình SCL năm 2026 khu vực Giồng Riềng, Gò Quao) thuộc các công trình nêu trên;

Căn cứ Quyết định số 1839/QĐ-PCAG ngày 05/11/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc phê duyệt dự toán gói thầu: Giám sát thi công (Các công trình SCL năm 2026 khu vực Giồng Riềng, Gò Quao).

Căn cứ e-HSMT gói thầu nêu trên do Tổ chuyên gia lập;

Căn cứ Tờ trình số 2925/QLDA ngày 13/11/2025 của Tổ chuyên gia đấu thầu về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu Giám sát thi công (SCL Tân Hiệp, Châu Thành năm 2026) thuộc các công trình nêu trên;

Xét Báo cáo số 1349/ĐT ngày 26/11/2025 của Tổ Thẩm định đấu thầu về việc thẩm định E-HSMT gói thầu Giám sát thi công (Các công trình SCL năm 2026 khu vực Giồng Riềng, Gò Quao) thuộc các công trình nêu trên;

Theo đề nghị của Ông Trưởng Phòng Quản lý Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt E-HSMT gói thầu Giám sát thi công (Các công trình SCL năm 2026 khu vực Giồng Riềng, Gò Quao) với nội dung theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Ban Quản lý Dự án chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo E-HSMT được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) Kế toán trưởng; Trưởng Phòng: Kế hoạch & Vật tư, Quản lý Đầu tư, Kiểm tra Thanh tra & Pháp chế và Trưởng Ban Quản lý Dự án chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (Bản giấy);
- Lưu: VT, ĐT (Dung09).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phước Quý Hùng

Phụ lục
NỘI DUNG HỒ SƠ MỜI THẦU

**Gói thầu: Giám sát thi công (Các công trình SCL năm 2026 khu vực
Giồng Riềng, Gò Quao)**

Các công trình:

1. **Sửa chữa đường dây trung hạ thế các khu vực huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang năm 2026;**
2. **Sửa chữa đường dây trung hạ thế và trạm biến áp các khu vực huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang năm 2026.**

1. Tên và phạm vi cung cấp của gói thầu

- a. Tên gói thầu: Giám sát thi công (Các công trình SCL năm 2026 khu vực Giồng Riềng, Gò Quao).
- b. Phạm vi cung cấp: Theo E-HSMT gói thầu nêu trên.
- c. Hình thức và Phương thức lựa chọn nhà thầu:
 - Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước (Đấu thầu qua mạng);
 - Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ.
- d. Thời điểm đóng thầu: Tối thiểu 18 ngày kể từ ngày đăng tải TBMT.

2. Hồ sơ mời thầu:

Tài liệu hướng dẫn lập E-HSMT, có tham khảo mẫu HSMT qua mạng của Bộ Tài chính (79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính Hướng dẫn cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia), cụ thể nội dung như sau:

a) Biên chế hồ sơ mời thầu (E-HSMT) bao gồm:

Phần 1. THỦ TỤC ĐẤU THẦU

Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu

Chương II. Bảng dữ liệu đấu thầu

Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu

Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu

Phần 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

Chương V. Điều khoản tham chiếu

Phần 3. ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG VÀ BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG

Chương VI. Điều kiện chung của hợp đồng

Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng

Chương VIII. Biểu mẫu hợp đồng

- b) Ngôn ngữ hồ sơ mời thầu: Tiếng Việt.
- c) Hiệu lực của hồ sơ dự thầu: ≥ 150 ngày kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.
- d) **Bảo đảm dự thầu:** Không áp dụng.
- e) **Giá dự thầu và đồng tiền chào thầu:**
- Giá dự thầu phải bao gồm tất cả chi phí cho các yếu tố rủi ro và chi phí trượt giá có thể xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng.
 - Đồng tiền chào thầu: VNĐ.
- f) **Số lượng bản hồ sơ dự thầu:** Không yêu cầu.
- Điều kiện được xem xét đề nghị trúng thầu:
- Có E-HSDT hợp lệ theo quy định tại Mục 1 Chương III.
 - Có đề xuất về kỹ thuật đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Mục 2 Chương III.
 - Có giá dự thầu thấp nhất đối với phương pháp giá thấp nhất.
 - Có giá đề nghị trúng thầu không vượt giá gói thầu để làm căn cứ xét duyệt trúng thầu theo quy định tại E-BDL.
 - Thương thảo hợp đồng thành công.
- g) **Nội dung yêu cầu đối với bảo đảm thực hiện hợp đồng:** Không áp dụng.
- h) **Loại hợp đồng:** Hợp đồng trọn gói.
- i) **Điều chỉnh giá hợp đồng:** Không áp dụng (Hợp đồng trọn gói).
- j) **Tiêu chuẩn đánh giá:**
- Đánh giá tính hợp lệ của E- HSDXKT.
 - Đánh giá về kỹ thuật: Việc đánh giá về kỹ thuật đối với từng HSDT được thực hiện theo phương pháp chấm điểm.
 - Đánh giá về tài chính: Phương pháp giá thấp nhất.